

Bản án số: 44/2021/HS-ST

Ngày: 13-4-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Định
2. Ông Nguyễn Kiên Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Dương là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Phước V (Tên gọi khác B), sinh năm 1977, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường T, Phường N, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1955 và bà Linh Thị H sinh năm 1957; Vợ con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 21/12/2020. Có mặt.

- Bị hại: Anh Cao Nguyễn Tấn Q, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Lô C chung cư T, Phường N, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Dương Quang T, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Đường B, Phường M, Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 15/8/2020, anh Dương Quang T đi làm về và gửi xe máy hiệu Yamaha Exciter, biển số 60B4-069.69 tại bãi xe của anh Cao Nguyễn Tấn Q tại địa chỉ số lô C chung cư T, Phường N, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Do anh T gửi xe thàng nên không lấy phiếu gửi xe. Khoảng 6 giờ ngày 16/8/2020, Nguyễn Phước V đi bộ đến quán cà phê tại số B đường P, Phường N, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh để uống cà phê cùng với một người bạn tên M và nhìn thấy xe của anh T dựng trước số lô C chung cư T, Phường N, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh không có người trông coi. Sau khi uống cà phê, V đi đến nhà dì ruột bà Nguyễn Thị Xuân L để xin tiền nhưng dì L không cho nên nảy sinh ý định quay lại bãi xe của anh Q để lấy trộm xe Yamaha Exciter, biển số 60B4-069.69 của anh T. Khi quay lại bãi gửi xe thì V thấy không có người trông coi nên V đi đến xe của anh T và lấy chùm chìa khóa cất trong túi quần, mở khóa xe Yamaha Exciter, biển số 60B4-069.69 nổ máy xe và bỏ chạy đến số N Đường H Phường Đ, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh gặp Mai Đình Bảo H (tên gọi khác là Q). Tại đây, V nhờ H cầm giúp chiếc xe Yamaha Exciter, biển số 60B4-069.69 nhưng không nói cho H biết xe nguồn gốc xe và H cũng không hỏi về nguồn gốc xe. V giao xe cho H, rồi bỏ đi. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, V quay lại thì H nói cầm xe được 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) và đưa hết cho V. Việc H cầm xe cho ai, ở đâu thì H không nói cho V biết và tiêu xài hết số tiền trên.

Đến 07 giờ ngày 16/8/2020 anh T đến bãi xe để lấy xe đi công việc, thì phát hiện mất xe và báo cho anh Q biết cả hai cùng đến Công an Phường 1, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo vụ việc này. Nhận được trình báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành truy xét và xác định được Nguyễn Phước V là người thực hiện trộm cắp xe nêu trên nên tiến hành khởi tố, bắt tạm giam. Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Phước V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên đã nêu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 124/KL-HĐĐGTS ngày 27/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Xe máy 02 bánh, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 134^{cc}, màu xanh trắng, biển số 60B4-069.69 vào thời điểm tháng 8/2020 có giá là 13.333.000 đồng.

Vật chứng:

Xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, biển số 60B4-069.69, màu trắng, do không xác định địa điểm đối tượng Mai Đình Bảo H cầm xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh không thu hồi được.

Trách nhiệm dân sự: Gia đình Nguyễn Phước V đã thỏa thuận với anh Q và anh T bồi thường số tiền 10.000.00 đồng, nên không yêu cầu gì thêm.

Tại cáo trạng số 30/CT-VKS-HS ngày 11/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Phước V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa:

1. Bị cáo Nguyễn Phước V thừa nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện như theo nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố. Không có ý kiến, thắc mắc về kết luận định giá tài sản số 124/KL-HĐĐGTS ngày 27/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản kết luận, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo ăn năn hối hận và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

2. Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Phước V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Nhân thân bị cáo: Ngày 09/8/2000, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “ Cướp giật tài sản” và ngày 13/3/2017 bị Công an Quận 1 bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đề nghị xử phạt bị cáo V từ 9 tháng cho đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự đã bồi thường xong nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị hại anh Cao Nguyễn Tấn Q, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Dương Quang T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên xét thấy việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, thì vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ có trong hồ sơ vụ án, thì đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 6 giờ ngày 16/8/2020, tại địa chỉ lô C chung cư T, Phường N, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo Nguyễn Phước V lợi dụng sơ hở không có người trông bãi xe nên đã lén lút chiếm đoạt 01 xe Yamaha Exciter, biển số 60B4-069.69 của anh Dương Quang Thắng gửi tại bãi xe của anh Cao Nguyễn Tấn Q quản lý, trị giá xe 13.333.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo V có năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để có tiền tiêu xài. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị phạt tù về tội Cướp giật tài sản và bị bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên khi quyết định hình phạt cũng xem xét nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời cũng đảm bảo tính nghiêm khắc răn đe của pháp luật.

[5] Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tác động đến gia đình để gia đình bị cáo đã thống nhất với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan bồi thường thiệt hại chiếc xe bị mất số tiền 10.000.000 đồng cho bị hại nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo thống nhất cùng với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bồi thường chiếc xe bị mất số tiền 10.000.000 đồng. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[7] Vật chứng: 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter, biển số 60B4-069.69, số máy P1018308, số khung BY 018343 không xác định được địa điểm do Mai Đình Bảo Hoàng cầm, không thu hồi được nên không xem xét giải quyết.

[8] Đối tượng Mai Hoàng Bảo H là người đã đi cầm xe cho bị cáo V trộm cắp mà có, hiện H không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an Quận 3 đã thông báo truy tìm đối tượng, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 50, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng vào Điều 331, Điều 333, Điều 336, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước V đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước V 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 21/12/2020.
3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Phước V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đương sự;
- VKSND Quận 3;
- TAND TPHCM;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Công an Quận 3;
- Sở tư pháp TP. HCM
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Nhàn